

Giáo dục đạo đức, lối sống của gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số tại Thành phố Hồ Chí Minh

ThS. LÊ THỊ THÙY LINH

Học viện Chính trị khu vực II; Email: Linhltt@hcma2.edu.vn.

Tóm tắt: Giáo dục đạo đức, lối sống là một chức năng rất quan trọng của gia đình, giúp gia đình và xã hội phát triển ổn định và bền vững. Chuyển đổi số quốc gia được kỳ vọng là một trong những thời cơ giúp gia đình phát triển lên những chuẩn mực giá trị gia đình mới, từ đó, giáo dục nên những thành viên có đầy đủ phẩm chất, lối sống phù hợp trong môi trường số. Từ kết quả khảo sát 120 phụ huynh trong gia đình tại Thành phố Hồ Chí Minh, bài viết phân tích các vấn đề nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống của gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số.

Từ khóa: giáo dục gia đình, đạo đức, lối sống, chuyển đổi số, công nghệ số.

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ như hiện nay, trong nhiều gia đình, các bậc cha mẹ chưa nhận thức được, quá trình chuyển đổi số sẽ cần những gì để xây dựng đạo đức, lối sống và cần thay đổi hành vi như thế nào để có thể giáo dục đạo đức, lối sống cho con cái, bồi đắp nên những phẩm chất, năng lực, nhân cách cần thiết đủ sức đáp ứng với nhu cầu phát triển của xã hội.

Bài viết nghiên cứu hai khía cạnh: (1). Một số nội dung giáo dục đạo đức, lối sống của gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số. (2). Phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống của gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số. Đây là nghiên cứu cắt ngang, khảo sát trực tiếp các thành viên là bố, mẹ của 120 gia đình có con từ 0-18 tuổi, từ ngày 15/2/2024 đến ngày 25/2/2024 ở các quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh, chọn mẫu phi xác suất dựa trên một số đặc điểm nhân khẩu học phù hợp với tính chất và mục đích của cuộc nghiên cứu.

Đặc điểm mẫu khảo sát: Đại diện gia đình trong mẫu ở độ tuổi từ 25 - 35 tuổi (50%); từ 36-45 tuổi (32,5%) và trên 45 tuổi (17,5%). Tỷ lệ nam giới là 36,5% và nữ giới là 63,5%; 50% sống ở thành thị và 50% sống ở nông thôn. Tỷ lệ học vấn tiểu học và trung học là 10%, trung cấp, cao đẳng 27,5%, đại học 37%, sau đại học là 25,5%. Phụ huynh trong mẫu nghiên cứu chủ yếu sống chung với người thân trong

thân tộc như: 66% sống với vợ/chồng, con cái; 15% sống chung với bố, mẹ chồng hoặc bố, mẹ vợ; 14% ly hôn và sống với con; 5% đơn thân sống với con.

Kỹ thuật phân tích dữ liệu định lượng: Ngoài phân tích thống kê mô tả, bài viết dùng kiểm định Chi-square để kiểm tra giả thuyết về tương quan (mối liên hệ) giữa hai biến, xử lý và phân tích dữ liệu thu thập bằng phần mềm SPSS phiên bản 25.0. Do phạm vi nghiên cứu hẹp, có tính thử nghiệm, nên tác giả chỉ phân tích mô tả, đối sánh chức năng xã hội hoá của gia đình từ dữ liệu thứ cấp, tổng hợp từ một số công trình có liên quan.

2. Nội dung xã hội hoá đạo đức, lối sống của gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số

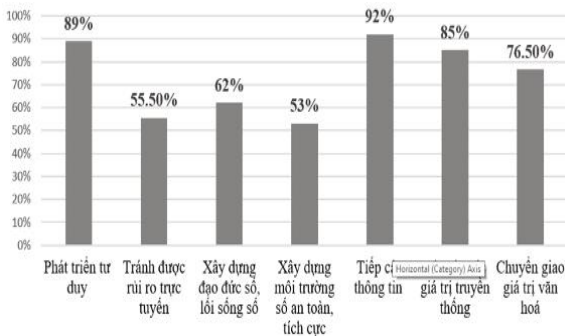
- **Sự hiểu biết về tiện ích của công nghệ số của phụ huynh**

Trong khung tham chiếu về nội dung chức năng giáo dục đạo đức, lối sống nghiên cứu tìm hiểu một số yếu tố đó là: Tầm quan trọng của chức năng giáo dục đạo đức, lối sống của gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số; những nội dung thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống; những khó khăn gặp phải khi thực hiện chức năng giáo dục đạo đức, lối sống trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Về tầm quan trọng của chức năng xã hội hoá trong gia đình ở bối cảnh chuyển đổi số tại Thành phố Hồ Chí Minh: Kết quả khảo sát cho thấy, phần lớn các bậc cha, mẹ có con trong độ tuổi 0 - 18 đều thể hiện sự hiểu biết của mình về vai trò, vị trí và chức

năng của gia đình trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho trẻ, tỷ lệ phụ huynh trả lời rất quan trọng chiếm 85%, quan trọng 15%. Quan điểm này trùng hợp với nghiên cứu của Nargiza Karkashadze, Tengiz Kuprashvili, Tinatin Gugeshashvili (2023), với kết quả điều tra: 82,4% số người được hỏi nhận thức được một phần tầm quan trọng của việc xã hội hóa con người; 58,8% số người được hỏi cho rằng gia đình rất quan trọng trong việc xã hội hóa một con người không có môi trường gia đình thì việc giáo dục đạo đức, lối sống một con người không có kết quả. Sự quan trọng này nằm ở chỗ, khi gia đình thực hiện chức năng xã hội hóa trong bối cảnh mới sẽ cung cấp cho con cái mình những kiến thức hữu ích, quan trọng ngay từ thời thơ ấu cho đến khi chúng tiếp cận với công nghệ số ở tuổi vị thành niên (Biểu 1)

Biểu đồ 1: Tầm quan trọng của gia đình trong xã hội hoá đạo đức, lối sống trong bối cảnh chuyển đổi số



Nguồn: Tác giả khảo sát

Kết quả trên phần nào phản ánh tầm quan trọng của gia đình khi thực hiện chức năng giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số. Sự phát triển của công nghệ thông tin và hệ thống các thiết bị không dây mà mỗi gia đình trang bị sẽ mang lại nhiều tích cực nhưng cũng không ít những tiêu cực. Trong thế giới số, các vấn đề như game online, kích động bạo lực, sống ảo, lối sống không lành mạnh, sống hưởng thụ, sống không hoài bão, sống thiếu trách nhiệm tràn ngập khắp nơi. Chính vì vậy, gia đình sẽ là môi trường đầu tiên hướng dẫn, tạo điều kiện cho trẻ vừa tiếp cận được những điều tốt đẹp của khoa học công nghệ mang lại như phát triển tư duy tốt hơn, gia đình sẽ giáo dục cho các con làm sao để tránh những rủi ro

trực tuyến hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường số hoá mang lại, xây dựng đạo đức số, lối sống số phù hợp với xu hướng của quá trình phát triển. Nếu như trước đây, nhiệm vụ trọng tâm và quan trọng nhất của gia đình là chuyển giao các giá trị văn hoá truyền thống từ thế hệ này sang thế khác⁽¹⁾, thì hiện nay, trong bối cảnh chuyển đổi số, các bậc cha, mẹ vẫn luôn đánh giá cao tầm quan trọng của gia đình trong thực hiện chuyển giao các giá trị văn hoá và giữ gìn các giá trị truyền thống. Điều này phù hợp với văn hoá gia đình, dân tộc của Việt nam từ đời này qua đời khác, kể cả trong bối cảnh chuyển đổi số.

Về việc sử dụng mạng xã hội để thực hiện chức năng xã hội hoá, các bậc cha mẹ trong mẫu khảo sát kết hợp nhiều ứng dụng khác nhau như: Facebook (83%), Zalo (79%), Twitter (65%), Youtube (90%), Instagram (76%) để tham khảo, hướng dẫn, cập nhật nhưng thông tin, kiến thức mới. Khoa học công nghệ hiện đại, với nền tảng kết nối Internet giúp các bậc cha mẹ tiếp cận thông tin thuận tiện, dễ dàng. Chính vì vậy, sự hiểu biết của họ về các ứng dụng, chương trình giáo dục cho trẻ em về kiến thức, kỹ năng khá phong phú và đa dạng.

Khảo sát cho thấy, tỷ lệ phụ huynh hiểu biết về những tiện ích số ở mức cao và rất cao. Hiểu biết về tiện ích máy vi tính (92,7%), Điện thoại di động thông minh có kết nối mạng In-tơ-net/ Wifi (83,5%), Mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube,), Các chương trình truyền cảm hứng (Sống đẹp, Điều ước thứ bảy, Vì bạn xứng đáng, Tôi tuổi Teen) (98,1%). Hay Các phần mềm giáo dục (Monkey storrs, Balilala, Maths) (75,6%), Các chương trình truyền cảm hứng (Sống đẹp, Điều ước thứ bảy, Vì bạn xứng đáng, Tôi tuổi Teen) (63,5%). Nguyên nhân một phần bởi đây là trung tâm kinh tế, khoa học công nghệ, sáng tạo và là địa phương tiên phong thí điểm các mô hình mới về chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh, đô thị sáng tạo của cả nước; sự cải thiện điều kiện kinh tế, thu nhập. Điều này khiến cho dân số nơi đây, đặc biệt những phụ huynh có con trong độ tuổi 0 - 18 tiếp cận tốt hơn những thành tựu của công nghệ so với mặt bằng cả nước.

- Nội dung gia đình thực hiện chức năng xã hội hoá đạo đức, lối sống

Trong bối cảnh chuyển đổi số hay bất kỳ bối cảnh nào, vai trò của gia đình vẫn không thay đổi trong

việc giáo dục, xã hội hoá con cái và các thành viên trong gia đình, vấn đề là họ sẽ lựa chọn nội dung nào và cách thức thực hiện ra sao. Gia đình thực hiện rất nhiều nội dung trong xã hội hoá đạo đức, lối sống cho con cái trong môi trường số hoá phù hợp với quy luật vận động và phát triển xã hội. Đáng chú ý, việc *định hướng nội dung chương trình tiếp cận* của trẻ được cha mẹ quan tâm khá nhiều (50,5%), *kiểm soát nội dung tiếp cận* của trẻ (54,3%) hay *thiết lập quy tắc sử dụng mạng xã hội* (38,5%). Điều này hoàn toàn phù hợp với bối cảnh hiện nay. Đặc biệt với nội dung ngày càng nhiều loạn trên các kênh truyền thông thì việc bố mẹ định hướng nội dung tiếp cận sẽ hình thành và phát triển các kỹ năng nhận diện, xử lý, làm chủ thông tin và các công cụ, phương tiện kỹ thuật trong hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa trên không gian số; chủ động sàng lọc, nhận diện được các thông tin "xấu, độc", tiếp nhận thông tin tích cực trên không gian số nhằm đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần tích cực thực hiện hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và thống nhất với một số kết quả của nhiều nghiên cứu trước đó về chủ đề này⁽²⁾.

Kết quả điều tra cho thấy, nhiều gia đình vẫn ưu tiên giáo dục con cái những yếu tố vừa mang tính truyền thống nhưng đem lại giá trị xã hội cao như *Giáo dục ứng xử với ông bà, cha mẹ, anh, chị em* (88,5%), *giáo dục đạo hiếu* (85,5%), *tính trung thực* (88,5%) và đây là những nội dung được đánh giá cao nhất. Trước những ảnh hưởng của kinh tế thị trường, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, những vấn đề về đạo đức xã hội bị sa sút, nhiều hành vi trái với đạo lý, pháp luật vẫn thường xảy ra làm cho các bậc phụ huynh lo lắng. Dù các gia đình sinh sống ở khu vực khác nhau, độ tuổi khác nhau, trình độ khác nhau nhưng mức độ tương quan giữa các nhóm không có gì thay đổi. Điều này hoàn toàn phù hợp với các nghiên cứu trước đây về giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình truyền thống⁽³⁾.

Bên cạnh đó, các nội dung như *dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm* (87,5%), *sự tự tin, bản lĩnh* (67,5%), *giáo dục thói quen tốt* (55,4%) là những nội dung cũng được các gia đình ưu tiên dạy dỗ. Nhằm xây dựng một thế hệ con người Việt Nam

mới có nền tảng bảo đảm giá trị bền vững của giáo dục đạo đức, lối sống, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của các con em mình. Do vậy, các nội dung giáo dục cho con cái trong gia đình ở bối cảnh chuyển đổi số phải mang tính hiện đại nhưng không tách rời các giá trị đạo đức của dân tộc, xây dựng ý thức kỷ luật, hình thành kỹ năng sống và phù hợp với yêu cầu của thời đại mới.

3. Phương pháp xã hội hoá đạo đức lối sống của gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số

Theo số liệu khảo sát cho thấy, cùng với sự biến đổi về nội dung xã hội hoá đạo đức, lối sống, phương pháp giáo dục con cái ngày nay đang có những thay đổi cho phù hợp hơn với bối cảnh mới thông qua một số hoạt động: Dạy con học bài (76%), học ngoại ngữ cùng con trên Internet (34,5%), chơi với con, kết nối gia đình (67,5%), đọc sách cho con trước khi đi ngủ (45,5%), đưa con đi học kỹ năng sống (55,5%), chơi thể thao với con (64,4%) *Điều này phù hợp với kết quả của nhiều nghiên cứu gần đây*⁽⁴⁾ nhưng có nhiều khác biệt so với những nghiên cứu trước đó ở Việt Nam⁽⁵⁾. Điều này hoàn toàn phù hợp với bối cảnh mới, khi giáo dục hiện đại hướng tới nhu cầu cá nhân, một phần xuất phát từ sự biến đổi giá trị của con cái của gia đình trong bối cảnh mức sinh thấp (Nguyễn Thị Lan; 2021) và xây dựng chuẩn mực con người Việt Nam mới đầy đủ những tố chất như *trí lực, thể lực, kỹ lực và tâm lực*⁽⁶⁾.

Kết quả này góp phần phản ánh sự thay đổi về phương pháp, cách thức của các gia đình hiện nay trong việc giáo dục con cái về đạo đức, lối sống ở bối cảnh một quốc gia đang phát triển, còn nhiều khó khăn nhưng lại thúc đẩy quá trình chuyển đổi số nhanh chóng như Việt Nam.

Ý kiến của các bậc phụ huynh về phương pháp họ thực hiện để giáo dục con cái được mô tả ở biểu đồ 3. Có 87% phụ huynh cho rằng, họ thiết lập quy tắc sử dụng các thiết bị số trong gia đình, 67% định hướng, dẫn dắt con em họ cập nhật các nội dung số, 68% vẫn tiếp tục sử dụng thuyết phục, giải thích, 73% sẽ đầu tư nguồn lực vật chất để mua sắm các thiết bị số. Một số phương pháp chiếm tỷ lệ khá thấp như dành thời gian cho con 31%, tìm kiếm nguồn hỗ trợ 21%. Kiểm định Chi-square một số ý kiến về các phương pháp *thiết lập quy tắc sử dụng thiết bị số*, *tìm hiểu cập nhật công nghệ* với một số đặc điểm nhân khẩu học cho

thấy có mối liên hệ khi người trả lời có học vấn càng cao, sống ở đô thị có tỷ lệ đồng ý với các nội dung này cao hơn với các phụ huynh ở chiều ngược lại.

Phân tích kiểm định Chi-square để hiểu rõ hơn về mối tương quan giữa ý kiến của phụ huynh về phương pháp như *“dành thời gian cho con”* và *“nghiêm khắc với con cái”* với các đặc điểm nhân khẩu học khác nhau: độ tuổi, giới tính, nơi sống và học vấn. Kết quả cho thấy, các ý kiến lựa chọn của phụ huynh có mối liên quan với một số đặc điểm nhân khẩu học về mặt thống kê ($P < 0,05$). Cụ thể:

Phương pháp *“dành thời gian cho con”*, phụ huynh là nữ, trẻ tuổi, sống ở đô thị luôn có xu hướng ít hơn so với nữ trẻ tuổi, sống ở nông thôn. Nhóm này cũng cho rằng trong việc *“nghiêm khắc với con cái”*, họ thường không nghiêm khắc bằng nam giới. Học vấn của phụ huynh càng cao, thời gian dành cho con càng ít hơn so với những người có học vấn thấp hơn ở cả đô thị lẫn nông thôn.

4. Kết luận

Chuyển đổi số ở Việt Nam đang diễn ra và tác động ở hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội. Gia đình cũng không ngoại lệ khi phải đối diện với những thuận lợi và thách thức do chuyển đổi số đặt ra. Việc thay đổi nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho con cái là điều cần thiết để có thể xây dựng nên một thể hệ con người Việt Nam mới. Từ dữ liệu cuộc khảo sát với sự tham gia của 120 thành viên trong gia đình sống tại Thành phố Hồ Chí Minh, bài viết đã đánh giá được mức độ thay đổi những chức năng xã hội hoá của gia đình hiện tại thông qua việc tiếp cận nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống ở một số phương diện trong gia đình hiện nay cho thấy:

- Hầu hết phụ huynh trong các gia đình hiện nay đều nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình ở bối cảnh chuyển đổi số xã hội. Họ đều sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại như điện thoại thông minh, máy vi tính, laptop hay tivi có kết nối Internet và một số mạng xã hội phổ biến như Facebook, Zalo, Youtube..., hoặc các phần mềm giáo dục để hỗ trợ kiến thức trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho con cái một gia đình. Tuy nhiên, độ tuổi càng cao thì việc tiếp cận và cập nhật các nội dung giáo dục trên nền tảng số cũng bị hạn chế.

- Về nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trên

không gian số được các bậc phụ huynh cập nhật và thay đổi phù hợp hơn. Bên cạnh đó, việc giáo dục con cái những giá trị mang tính truyền thống, chuẩn mực xã hội vẫn được các bậc phụ huynh quan tâm giáo dục cho con cái trong gia đình hiện nay. Điều này góp phần giữ gìn những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, vừa tạo ra một thế hệ con người mới *“đám nghĩ, dám làm”*, *“hăng động, sáng tạo”* đáp ứng tốt hơn với nhu cầu của quá trình phát triển xã hội.

- Phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống đang có những biến đổi theo hướng cởi mở hơn và tập trung nhiều hơn trên môi trường số khi thiết lập quy tắc sử dụng các thiết bị số, quản lý về mặt nội dung, cập nhật công nghệ thường xuyên. Cùng với đó kết hợp các phương pháp mà trước đây gia đình Việt Nam vẫn hay sử dụng *“làm gương”*, *“nghiêm khắc”* để có thể tạo ra được một thế hệ con người Việt Nam có thể đáp ứng với nhu cầu của quá trình phát triển.

Nghiên cứu cũng cho thấy, phần lớn các gia đình đều nhận thức được những nội dung và phương pháp xã hội hoá cần được thay đổi trong bối cảnh hiện nay. Trong thời gian tới, cần sớm điều chỉnh hợp lý về mặt cơ chế, chính sách về xây dựng hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới để các bậc phụ huynh có cơ sở giáo dục con cái tốt hơn trong bối cảnh chuyển đổi số như hiện nay./.

(1) Nguyễn Hữu Minh (2012), *Các mối quan hệ trong gia đình ở Việt Nam: Một số vấn đề cần quan tâm*, tạp chí Xã hội học, số 4 (120).

(2) Wanxue, Q., & Hanwei*, T. (2004). *The social and cultural background of contemporary moral education in China*. *Journal of Moral Education*, 33(4), 465-480.

(3), (5) Lê Ngọc Văn (2012), *Gia đình và biến đổi gia đình Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, H.,

(4) Uhls, Y. T., Ellison, N. B., & Subrahmanyam, K. (2017). *Benefits and costs of social media in adolescence*. *Pediatrics*, 140(Supplement_2), S67-S70.

(6) Lương Đình Hải, *Xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia, Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, H., 2022.